

**THÔNG TƯ**

**Quy định về nội dung đào tạo, thi, cấp và công nhận  
chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm**

*Căn cứ Luật Kinh doanh bảo hiểm số 24/2000/QH10 ngày 09/12/2000;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm số 61/2010/QH12 ngày 24/11/2010;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật sở hữu trí tuệ số 42/2019/QH14 ngày 14/6/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 73/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Kinh doanh bảo hiểm và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm;*

*Căn cứ Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26/7/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm,*

*Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định nội dung đào tạo, thi, cấp và công nhận chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm.*

**CHƯƠNG I  
QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Thông tư này quy định về nội dung đào tạo, thi, cấp chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm đối với các cơ sở đào tạo ở trong nước; quy định việc công nhận đối với chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm do cơ sở đào tạo ở nước ngoài cấp.

2. Thông tư này không quy định về việc đào tạo, thi, cấp và công nhận chứng chỉ về tính toán bảo hiểm.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Đối tượng áp dụng của Thông tư này bao gồm:

1. Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm (Bộ Tài chính); Trung tâm Nghiên cứu và đào tạo bảo hiểm (thuộc Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm).

2. Các cơ sở đào tạo được thành lập và hoạt động hợp pháp tại Việt Nam có chức năng đào tạo về bảo hiểm (sau đây gọi tắt là cơ sở đào tạo).

3. Các cá nhân dự thi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm (sau đây gọi tắt là thí sinh dự thi).

4. Các cá nhân có chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm do cơ sở đào tạo ở nước ngoài cấp có yêu cầu được công nhận tại Việt Nam.

5. Tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc đào tạo, tổ chức thi, cấp, công nhận chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm.

## **CHƯƠNG II**

### **NỘI DUNG ĐÀO TẠO, THI, CẤP CHỨNG CHỈ VỀ PHỤ TRỢ BẢO HIỂM ĐỐI VỚI CÁC CƠ SỞ ĐÀO TẠO Ở TRONG NƯỚC**

#### **Điều 3. Các loại chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm**

1. Chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm quy định tại Thông tư này bao gồm:

- a) Chứng chỉ tư vấn bảo hiểm.
- b) Chứng chỉ đánh giá rủi ro bảo hiểm.
- c) Chứng chỉ giám định tổn thất bảo hiểm.
- d) Chứng chỉ hỗ trợ giải quyết bồi thường bảo hiểm.

2. Các chứng chỉ quy định tại điểm a, b, d khoản 1 Điều này được chi tiết theo nghiệp vụ bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm phi nhân thọ, bảo hiểm sức khỏe.

3. Chứng chỉ quy định tại điểm c khoản 1 Điều này được chi tiết theo: Bảo hiểm phi nhân thọ (trừ bảo hiểm hàng hải, bảo hiểm hàng không); bảo hiểm hàng hải; bảo hiểm hàng không.

#### **Điều 4. Đào tạo chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm**

1. Hình thức đào tạo:

- a) Đào tạo tại các cơ sở đào tạo.
- b) Tự học.

2. Nội dung đào tạo chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm bao gồm:

a) Phần kiến thức chung:

- Pháp luật Việt Nam về kinh doanh bảo hiểm;
- Nguyên lý cơ bản về bảo hiểm.

b) Phần kiến thức chuyên môn:

- Đối với chứng chỉ tư vấn bảo hiểm: Kiến thức về đối tượng bảo hiểm; kiến thức về nghiệp vụ bảo hiểm; quy trình tư vấn bảo hiểm (về chương trình

bảo hiểm, sản phẩm bảo hiểm, quản trị rủi ro bảo hiểm và đề phòng hạn chế tổn thất).

- Đối với chứng chỉ đánh giá rủi ro bảo hiểm: Kiến thức về đối tượng bảo hiểm; kiến thức về quản lý rủi ro; quy trình đánh giá rủi ro.

- Đối với chứng chỉ giám định tổn thất bảo hiểm: Kiến thức về đối tượng bảo hiểm; kiến thức về nghiệp vụ bảo hiểm; quy trình giám định tổn thất bảo hiểm.

- Đối với chứng chỉ hỗ trợ giải quyết bồi thường bảo hiểm: Kiến thức về đối tượng bảo hiểm; kiến thức về nghiệp vụ bảo hiểm; quy trình giải quyết bồi thường bảo hiểm.

### **Điều 5. Tổ chức thi**

1. Trung tâm Nghiên cứu và đào tạo bảo hiểm (sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị tổ chức thi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm quy định tại khoản 1 Điều 3 Thông tư này.

2. Hình thức thi: thi tập trung.

3. Việc tổ chức thi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm được thực hiện hằng tháng. Trước ngày 31 tháng 12 hằng năm, Trung tâm thông báo cụ thể thời gian, địa điểm tổ chức thi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm của năm kế tiếp trên trang thông tin điện tử của Trung tâm.

### **Điều 6. Thủ tục đăng ký dự thi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm**

1. Việc đăng ký dự thi được thực hiện trực tuyến trên trang thông tin điện tử của Trung tâm tại địa chỉ: <https://irt.mof.gov.vn> trước ngày thi tối thiểu 10 ngày.

Cơ sở đào tạo chịu trách nhiệm đăng ký cho các thí sinh là học viên của cơ sở đào tạo. Các thí sinh tự do đăng ký dự thi trực tiếp với Trung tâm. Hồ sơ đăng ký dự thi theo quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Hồ sơ đăng ký dự thi gồm:

- a) Thông tin cá nhân của thí sinh;
- b) Tên kỳ thi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm;
- c) Loại chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm dự kiến đăng ký thi;
- d) Ngày thi, địa điểm thi;
- đ) Các thông tin khác có liên quan đến kỳ thi.

3. Chi phí dự thi:

Thí sinh có trách nhiệm nộp chi phí dự thi. Mức chi phí dự thi do Trung tâm thông báo. Các thí sinh do cơ sở đào tạo đăng ký dự thi nộp chi phí dự thi

qua cơ sở đào tạo để nộp cho Trung tâm, các thí sinh tự do nộp chi phí dự thi trực tiếp cho Trung tâm.

4. Trước ngày thi 03 ngày làm việc, Trung tâm thông báo danh sách thí sinh dự thi trên trang thông tin điện tử của Trung tâm (đối với các trường hợp đã nộp đủ hồ sơ và chi phí dự thi).

### **Điều 7. Ra đề thi**

1. Đề thi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm được ra dưới dạng trắc nghiệm. Mỗi đề thi gồm phần kiến thức chung và phần kiến thức chuyên môn. Số lượng câu hỏi liên quan đến phần kiến thức chung chiếm 40%, số lượng câu hỏi liên quan đến phần kiến thức chuyên môn chiếm 60% tổng số lượng câu hỏi mỗi đề thi.

2. Đề thi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm được lấy từ Ngân hàng câu hỏi do Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm xây dựng. Ngân hàng câu hỏi được xây dựng theo từng loại chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm quy định tại Điều 3 Thông tư này và dựa trên nội dung đào tạo quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư này.

### **Điều 8. Thông báo kết quả thi**

1. Căn cứ vào kết quả thi, Trung tâm có trách nhiệm phê duyệt kết quả thi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm. Thí sinh dự thi đạt từ 70% tổng số điểm của bài thi trở lên được coi là thi đỗ kỳ thi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm. Trung tâm ra Quyết định phê duyệt kết quả thi theo mẫu quy định tại Phụ lục số 1 ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kỳ thi, kết quả thi sẽ được thông báo trên trang thông tin điện tử của Trung tâm và trang thông tin điện tử của Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm.

### **Điều 9. Cấp chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm**

1. Căn cứ Quyết định phê duyệt kết quả thi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm của Trung tâm:

a) Cơ sở đào tạo cấp chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm cho thí sinh thi đỗ là học viên của cơ sở đào tạo.

b) Trung tâm cấp chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm cho thí sinh thi đỗ là thí sinh tự do.

2. Việc cấp chứng chỉ được thực hiện trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Quyết định phê duyệt kết quả thi có hiệu lực.

3. Mẫu chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm được quy định tại Phụ lục số 2 ban hành kèm theo Thông tư này.

### **Điều 10. Phúc tra và xử lý kết quả phúc tra**

1. Thí sinh dự thi có quyền phúc tra về điểm thi của mình. Đơn phúc tra được gửi về Trung tâm theo mẫu quy định tại Phụ lục số 3 ban hành kèm theo Thông tư này trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày thông báo chính thức kết quả thi trên trang điện tử của Trung tâm.

2. Trung tâm thực hiện chấm phúc tra và có văn bản trả lời kết quả phúc tra cho thí sinh trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn đề nghị phúc tra của thí sinh.

3. Căn cứ kết quả phúc tra, Trung tâm phê duyệt điều chỉnh kết quả thi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm (nếu có). Cơ sở đào tạo, Trung tâm cấp chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm theo quy định tại Điều 9 Thông tư này hoặc thu hồi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm theo quy định tại Điều 11 Thông tư này.

### **Điều 11. Thu hồi, cấp đổi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm**

1. Cơ sở đào tạo, Trung tâm thực hiện thu hồi, cấp đổi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm mà cơ sở đào tạo, Trung tâm đã cấp trong các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Các trường hợp chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm bị thu hồi, cấp đổi:

a) Chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm không có hiệu lực và bị thu hồi trong các trường hợp sau:

- Cá nhân được cấp chứng chỉ nhưng không tham dự kỳ thi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm hoặc không thi đỗ kỳ thi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm do Trung tâm tổ chức theo quy định tại Thông tư này;

- Cá nhân được cấp chứng chỉ đã giả mạo, gian lận về thông tin kê khai quy định tại điểm a khoản 2 Điều 6 Thông tư này;

- Người được cấp chứng chỉ nhờ người khác thi hộ tại kỳ thi đó;

- Kết quả phúc tra bài thi của thí sinh không đủ điểm đỗ theo quy định tại Thông tư này;

- Người được cấp chứng chỉ cho người khác sử dụng chứng chỉ.

b) Người bị thu hồi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều này (trừ trường hợp thu hồi do kết quả phúc tra bài thi) không được dự thi các kỳ thi về phụ trợ bảo hiểm trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày có Quyết định thu hồi chứng chỉ.

c) Chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm được cấp đổi trong trường hợp một trong các thông tin cá nhân của người được cấp chứng chỉ bị nhầm lẫn, sai sót:

- Họ/Tên đệm/Tên;

- Ngày tháng năm sinh;